

TU TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - SINH KHÍ CỦA DÂN TỘC

*Nguyễn Mạnh Cường**

TÓM TẮT

Hồ Chí Minh - anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa lớn. Người đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam và của cả nhân loại cần lao. Người đã sống trọn một cuộc đời bình dị mà thanh tao của mình vì Tổ quốc, vì nhân dân. Tư tưởng của Người là sự kết hợp những tinh hoa của dân tộc và thời đại. Người đã để lại cho chúng ta một gia sản vô cùng quý báu. Giá trị tư tưởng của Người là nguyên khí của dân tộc, là sự hiện đại hóa nền luân lý ngàn đời của dân tộc Việt Nam, là nền luân lý thấm đẫm tình người, là lẽ sinh tồn của dân tộc. Nhân dân Việt Nam, nhất là thế hệ trẻ, nguyện sẽ nối tiếp nhau giữ gìn và phát huy những giá trị quý báu mà Người đã để lại. Thực hiện cho bằng được mong ước cuối cùng của Người là: dân tộc ta được độc lập, nhân dân ta được tự do, mọi người ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng có nhà cửa, ai cũng được học hành...

HO CHI MINH THOUGHT - THE NATIONAL VITALITY

SUMMARY

Ho Chi Minh - the hero of national liberation and great man of culture. He devoted his whole life to not only the national liberation revolution of the Vietnamese people but also the labouring classes. He spent all of his simple but refined life for homeland and people. His ideology is the combination of the quintessence of the nation and era. He has left us a highly valuable heritage. The value of his ideas is the national vitality, is the modernization of the thousand-year moral life of Vietnamese people, is the human ethicality and the existence of nation. The Vietnamese people, especially the younger generation, in turn, vows to preserve and promote these precious values which he has left and carry out his last wish: our nation is independence, our people are free, everyone has food and clothing, everyone has housing and education...

Từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, Bác Hồ đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân loại cần lao. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hy sinh nhưng vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ. Người chỉ có “một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Bác đã sống một

cuộc sống giản dị bình thường và giành tất cả cho dân tộc, cho Tổ quốc cho nhân dân. Chúng ta gọi Người là Bác! Cách gọi thật triu mến biết bao! Một cách xưng hô không cần thêm một phụ từ nào nữa. Bác là anh của cha - theo nghĩa tiếng Việt. Tư tưởng của Người, phong cách của Người, nhất là đạo đức của Người làm cho tiếng Bác thêm âm sắc. Những Nguyễn Sinh Cung, Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Lý Thụy, Vương... hay Hồ Chí Minh dồn lại làm nên tiếng Bác.

* ThS. Trường khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh

Những tinh hoa dân tộc qua bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước; qua các bậc anh hùng mài kiếm dưới trăng như mài sắc tấm lòng kiên trung với Đất nước, với các bậc tiền nhân lửa muôn vạn binh tướng xâm lăng vùi thây trong sóng Bạch Đằng hay chắt thành gò nơi cửa ngõ Thăng Long. Những con người hiên ngang trước pháp trường của kẻ thù hung bạo vẫn đồng dạ tuyên bố khi nào hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh giặc.

Những tinh hoa của thời đại trong thế quật cường của Công xã Pari rồi vang vọng trong “Tuyên ngôn cộng sản” đã thức tỉnh hàng hàng lớp lớp “Người cùng khổ” khắp năm châu mà cuộc “đấu tranh này là trận cuối cùng”, “vô sản tất cả toàn thế giới liên hiệp lại” từ đó dẫn đến tiếng pháo lệnh đầu tiên làm nên vàng hào quang chói lọi chiếu rọi đến ngàn sau của Cách mạng Tháng Mười ở nước Nga. Những tinh hoa ấy hun đúc ra tiếng Bác ngọt ngào mà chúng ta vẫn gọi rất đời thân thương và vô cùng gần gũi. Bác! Dù quẩy tráp theo cha từ kinh đô Huế về miền quê Nghệ Tĩnh, dù chiếc áo kaki sờn gấu hay bộ bà ba nâu bạc màu, dù đôi giày vải thô sơ hay đôi dép cao su đã chiến, chiếc mũ cáp hay vành mũ ni mềm. Bác! Dù ở kinh đô Huế hay trên bục giảng Trường Dục Thanh - Phan Thiết; dù ở Bến Nhà Rồng hay Côtôm bô, Cancuttac, Êđen, hay ở chuột khắp Á, Phi, Mỹ... Bác dù ở xóm nghèo lầy lội, giữa Balê hay giữa Mạc Tư Khoa tan sương và tràn ngập ánh nắng; dù những ngày lặn đạn trong gông cùm suốt dãy Thập Vạn Đại Sơn hay khi sửa soạn cho ngày hội sinh của Tổ quốc giữa hang Pắc Bó; dù đồng dạ tuyên cáo một nhà nước dân chủ nhân dân ra đời giữa Ba Đình lộng gió và tràn ngập cờ hoa, hay khi giáp mặt kẻ thù nơi hang ổ của chúng. Bác, lúc “giữa dòng bàn bạc việc quân” mà “khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền”. Khi “sáng ra bờ suối tối vào hang”, khi lại nắm chắc tay gàu giữa cách đồng như nắm chắc tay lái đưa cả một dân tộc vượt qua mọi thác ghềnh trong tình thế ngàn cân treo sợi

tóc. Bác! Với nhiều đêm trắng dõi theo đoàn dân công ngũ ngoài rừng, dõi theo mỗi bước chân của đoàn quân trên đường “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”; với những đêm không ngủ gửi trọn tấm lòng cho máu của máu Việt Nam, thịt của thịt Việt Nam đang rên xiết dưới gông cùm của đế quốc tay sai. Bác, dù là người thợ ảnh ngõ Côngpoanh hay vị Chủ tịch nước mà tên tuổi đã trở thành hơi thở của nền văn minh hiện đại. Khi là thanh niên Nguyễn với những bài báo nẩy lửa trên tờ “Người cùng khổ” hay trong “Bản án chế độ thực dân”, lúc lại là ông tiên đi vào giấc ngủ của các cháu nhi đồng với râu dài tóc bạc, với cử chỉ mỉm cười gật đầu triu mến. Tư trang của Người chỉ là chiếc rương mây với vài bộ quần áo, chiếc màn vải, chiếc quạt cọ hay sang nhất là chiếc radio, vậy mà trái tim thật mệnh mông luôn đập theo nhịp đập lo âu hay phấn khởi của mọi lớp người. Vàng trán của Bác vượt quá xa những ràng buộc tầm thường, đôi mắt của Bác thấu suốt trong ngoài, đường kia lối nọ của thiên hạ. Bác để lại cho cháu con một gia tài không thể đo lường bằng những phương tiện thông thường hiện có. Gia tài ấy không chỉ là giang sơn mà còn là cái hồn của giang sơn. Tư tưởng của Người, hành động của Người là cách mạng. Dưới ngọn cờ của Người chúng ta đã làm nên kỳ tích “một nước nhỏ mà đánh thắng hai đế quốc to” là Pháp và Mỹ. Tư tưởng cách mạng của Người được thực hiện trên cơ sở tự giác của quần chúng mà đời này làm chưa xong, đời sau nối theo làm thì phải xong.

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh là nghiên cứu cả ba bộ phận hợp thành một tổng thể; trước tác, cuộc đời của Bác và những diễn biến của đất nước, của xã hội, của con người Việt Nam. Ba bộ phận ấy bổ sung cho nhau và cả ba cộng lại mới đủ vẽ nên bức tranh trung thực một tư tưởng lớn của dân tộc và thời đại. Tư tưởng của Người hóa thân vào các ứng xử cả tầm chiến lược lẫn trong giao tiếp đời thường. Chính phạm vi hoạt động của Người, công tác mà Người đảm trách, mối quan hệ

của Người với đủ đối tượng và nhất là tư cách đạo đức của Người làm nên phong cách Hồ Chí Minh. Phong cách ấy phản ánh một lối sống gần gũi với thiên nhiên, xuất phát từ sự chân thật trong cốt cách của Người. Tư tưởng ấy được ấp ủ lâu dài trong cái nôi của chủ nghĩa yêu nước, được tắm mình trong hồn dân tộc đã kết tinh truyền thống bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Trên cái nền kiên cố ấy, trên mảnh đất phì nhiêu ấy tư tưởng Hồ Chí Minh đã gạn lọc các hạt giống trí tuệ Cổ, Kim, Đông, Tây và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, sản phẩm khoa học hiện đại vào một đất nước cụ thể, lấy cốt lõi là giải phóng con người khỏi ách áp bức; tự do hóa tiềm năng con người bắt đầu từ Tổ quốc mình, đồng bào mình.

Tư tưởng Hồ Chí Minh mang định hướng chính trị nhưng phần lớn nó biểu hiện dưới dạng văn hóa, là một thành tố quan trọng của nền văn hóa dân tộc là chuẩn mực bổ sung cho nền luân lý truyền thống của dân tộc Việt Nam. Bởi vậy có thể xem tư tưởng Hồ Chí Minh là sự hiện đại hóa nền luân lý lâu đời của dân tộc Việt Nam. Tình làng, nghĩa xóm, tối lửa tắt đèn có nhau, những đồng bào cùng chung một nước đã nối liền nhân dân ta suốt bốn ngàn năm cũng là cái lẽ sinh tồn của dân tộc. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã kế thừa cái gia

tài đồ sộ ấy. Giữa một thế giới đầy biến động và đảo lộn với những gì chúng ta đã giành được đủ khẳng định rằng con đường chúng ta đi dưới ánh sáng tư tưởng của Người là đúng. Tất nhiên, Tư tưởng Hồ Chí Minh không thể cho tất cả đáp số của mọi bài toán nảy sinh trong mọi điều kiện lịch sử; tư tưởng ấy cũng không phải là kinh thánh. Tư tưởng Hồ Chí Minh vì con người, cho con người, bởi vậy suy thoái đạo đức là khởi điểm của mọi suy thoái. Tư tưởng Hồ Chí Minh từng chấp nhận cái mềm dẻo cần thiết cho đại cục nhưng chính trong sự hy sinh thông minh ấy, phẩm chất con người phải được củng cố hơn bao giờ hết, nếu không những bước lùi sẽ trở thành quá trình tuột dốc. Mọi cán bộ đảng viên và mọi người dân cần ghi nhớ điều này. Cần phải nhớ rằng chính hôm nay, ngày mai, chính những người cộng sản Việt Nam, chính nhân dân Việt Nam và nhất là thế hệ trẻ Việt Nam là tác giả nối tiếp trên nền tảng tư duy, tình cảm và bản lĩnh Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta qua bao giông tố, thác ghềnh. Đó là một học thuyết đầy sinh khí. Càng hạnh phúc hơn khi tư tưởng ấy, học thuyết ấy được kế thừa và phát huy để đưa dân tộc ta tới bến bờ hạnh phúc sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Đạt: *Tư tưởng biện chứng Hồ Chí Minh*. Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005.
2. Vũ Văn Gầu (chủ biên). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*. Nxb. Lao động, Hà Nội, 2006
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000,t.1; t5